

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: BUI ĐỨC SINH

2. Ngày tháng năm sinh: 10/05/1979; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Đồng Phong, Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): B15-07 chung cư Florita, 83 đường D4, phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): B15-07 chung cư Florita, 83 đường D4, phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0769221518; E-mail: buiducsinh@gmail.com hoặc sinhbd@hub.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2002 đến năm 2007: Giảng viên Khoa Kinh tế, Đại học Huế

Từ năm 2007 đến năm 2009: Đi học thạc sỹ tại Đài Loan

Từ năm 2009 đến năm 2014: Đi học tiến sỹ tại Đài Loan

Từ năm 2014 đến năm 2020: Giảng viên khoa Du lịch lữ hành, trường Đại học Hoa Sen

Từ năm 2020 đến nay: Giảng viên bộ môn Quản trị, khoa Quản trị Kinh doanh, trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Không; Chức vụ cao nhất đã qua: Không

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 36 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (028) 38291901

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 08 năm 2021, số văn bằng: B0329517; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh Du lịch. Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Huế.

- Được cấp bằng ThS ngày 15 tháng 07 năm 2009, số văn bằng: M967Z216 ; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh. Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học khoa học kỹ thuật Nam Đài Loan, Đài Loan.

- Được cấp bằng TS ngày 31 tháng 01 năm 2014, số văn bằng: P9822006; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản lý Kinh doanh Nông nghiệp. Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Khoa học và Công nghệ Quốc gia Pingtung, Đài Loan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(a) Hướng nghiên cứu 1: Phát triển bền vững trong du lịch

- Hướng dẫn cao học:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự:

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự:

- Đề tài khoa học các cấp:

+ Số lượng: 01

+ Số thứ tự Mẫu 1, Mục B: [2]

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 13

+ Số thứ tự trong Mẫu 1, Mục B: [01], [02], [03],[04], [05], [06], [07], [08], [19], [20], [21],[22], [23].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tính là tác giả chính, tác giả liên hệ:

+ Số lượng: 02

+ Số thứ tự Mẫu 1. Mục B: [05], [08].

(a) Hướng nghiên cứu 2: Hành vi khách hàng và truyền thông tích hợp trong du lịch

- Hướng dẫn cao học:

+ Số lượng: 02

+ Số thứ tự trong Mẫu 1, Mục B: [1], [2]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 01

+ Số thứ tự trong Mẫu 1, Mục B: [1]

- Đề tài khoa học các cấp:

+ Số lượng: 01

+ Số thứ tự Mẫu 1, Mục B: [1]

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 15

+ Số thứ tự trong Mẫu 1, Mục B: [09], [10], [11], [12], [13], [14], [15], [16], [17],[18], [24], [25], [26], [27] và [28].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tính là tác giả chính, tác giả liên hệ:

+ Số lượng: 03

+ Số thứ tự Mẫu 1. Mục B: [15], [16] và [17].

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02, cấp Cơ sở ;

- Đã công bố (số lượng) 28 bài báo KH, trong đó 5 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 01

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật (hành thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- *Về phẩm chất đạo đức:* Ứng viên luôn chú trọng rèn luyện bản lĩnh chính trị và giữ gìn phẩm chất đạo đức trong mọi hoàn cảnh. Luôn tuân thủ nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, ứng viên không ngừng nỗ lực xây dựng hình ảnh chuẩn mực của người nhà giáo. Trong môi trường làm việc, ứng viên đề cao tinh thần đoàn kết, sống hòa đồng với đồng nghiệp và luôn cư xử đúng mực, tận tâm với học viên, sinh viên.

- *Về công tác giảng dạy:* Ứng viên không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phương pháp nghiên cứu khoa học để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giảng viên đại học. Theo sự phân công của Nhà trường, Khoa và Bộ môn, ứng viên đảm nhiệm giảng dạy chính ở các học phần bao gồm: Kinh tế Du lịch, Du lịch bền vững, Quản lý điểm đến, Phát triển sản phẩm Du lịch, Tổng quan Du lịch-Khách sạn-Nhà hàng, Khởi nghiệp kinh doanh, Giới thiệu kinh doanh số, Quản trị đổi mới và sáng tạo, trong đó có tới 4 học phần được giảng dạy bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh.

- *Về hoạt động nghiên cứu khoa học:* Ứng viên dành nhiều tâm huyết cho nghiên cứu khoa học, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Trường, Khoa, Bộ môn giao phó, đồng thời chủ động tìm tòi, phát triển các hướng nghiên cứu mới. Ứng viên tích cực hướng dẫn nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, tham gia hội thảo, hội nghị và hướng tới công bố trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số 22 năm 3 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017					270		270/405/270
2	2020-2021					360		360/477/270
3	2021-2022					450		450/450/270
3 năm học cuối								
4	2022-2023					405		405/463.5/270
5	2023-2024			2		360		360/418.5/270
6	2024-2025					315		315/432/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ☒ ThS; tại nước: Đài Loan, năm 2009

- Bảo vệ luận án ☒ TS; tại nước: Đài Loan, năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Hoa sen, Đại học Ngân Hàng TP. Hồ Chí Minh

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2 /BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ đến...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/BS NT	Chính	Phụ			
1	Biện Thị Tuyệt Như		X	X		2022-2023	Đại học Ngân Hàng TP Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 09/08/2023 Số vào sổ cấp bằng 156/2023/QT KD/209, số hiệu M01192
2	Vũ Hồng Diệp		X	X		2022-2023	Đại học Ngân Hàng TP Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 10/07/2023 Số vào sổ cấp bằng 91/2023/QTK

								D/185, số hiệu M01127
--	--	--	--	--	--	--	--	--------------------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận tiến sỹ						
II	Sau khi được công nhận tiến sỹ						
1	Khởi Nghiệp Kinh Doanh Trong Thời Đại Số	TK	Nhà Xuất Bản Lao Động ISBN: 978-632-620-440-7	3	Thành viên	Chương 3 (từ trang 36 đến trang 49), 1 phần chương 4 (từ trang 50-55)	Giấy xác nhận số: 841/GXN-ĐHNH, ngày 09 tháng 06 năm 2025

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ				
II	Sau khi được công nhận tiến sĩ				
1	Ảnh hưởng của nội dung mạng xã hội đến quyết định lựa chọn điểm đến du lịch của du khách – nghiên cứu trường hợp TP. Hồ Chí Minh	CN	CT-2409-10, Cấp cơ sở	Từ 9/2024 đến 9/2025	15/05/2025 Xếp loại: Giỏi
2	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia phát triển du lịch cộng đồng của người dân địa phương tại khu vực miền Tây Nam Bộ - Việt Nam	CN	CT-2405-260, Cấp cơ sở	Từ 5/2024 đến 5/2025	28/05/2025 Xếp loại: Giỏi

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TIẾN SĨ							
1.1	<i>Hướng nghiên cứu 1: Phát triển bền vững trong Du lịch</i>							
1	The study of residents' cognition on ecotourism in Cuc	2	Tác giả chính	International Journal of Research in Social Sciences (IJRSS)			3(1): 235-244	01/2013

	Phuong National Park, Vietnam Link tại đây			e-ISSN: 2249-2496				
1.2	Hướng nghiên cứu 2: Hành vi khách hàng và truyền thông tích hợp trong du lịch							
II	SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TIẾN SĨ							
A	Các bài báo đăng trên tạp chí nước ngoài							
A1	Hướng nghiên cứu 1: Phát triển bền vững trong Du lịch							
2	Stakeholder model application in tourism development in Cat Tien, Lam Dong Link tại đây	4	Tác giả chính	Journal of Advanced Research in Social Sciences and Humanities e-ISSN: 2579-8480 ISSN: 2597-7040		21	1(1): 73-95	12/2016
3	A Suggested Solution for Effective Organization of Sales and Operations Units in a Tour Operator - The Study of Medium and Large Tour Operators in Ho Chi Minh City Link tại đây	2	Tác giả liên hệ	Global Conference on Business, Hospitality, and Tourism Research ISSN: 2641-5046			1: 1-19	10/2018
4	Developing a Sustainable Sport-tourism Event Planning a Case Study in Pulse Production and Trading Company Limited, Vietnam Link tại đây	5	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Global Scientific Journals e-ISSN: 2320-9186			8(10): 2477-2486	10/2020
5	Ecotourism Development Strategy of Cuc Phuong National Park in Vietnam Link tại đây	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Journal of Management & Technogy e-ISSN: 2177-6652	ESCI		23(4): 508-523	10/2023
6	Analyzing Factors Affecting Ecotourism of Cuc Phuong	2	Tác giả chính (Tác	Migration Letters e-ISSN: 1741-8992			21(S6):	2/2024

	National Park and Strategies Link tại đây		giả đứng đầu và liên hệ)	ISSN: 1741-8984			1143-1156	
7	Preservation solutions for Cuc Phuong National Park from a tourism perspective Link tại đây	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Revista de Gestão Social e Ambiental e-ISSN: 1981-982X			18(1): 1-15	4/2024
8	Factors Influencing the Digital Transformation of Tourism Enterprises in Ho Chi Minh City, Vietnam Link tại đây	2	Tác giả chính	Ianna Journal of Interdisciplinary Studies (IJIS) e-ISSN: 2735-9891 ISSN: 2735-9883	Scopus Q1 Impact Factor: 4.5		7(2): 273-285	5/2025
A2 <i>Hướng nghiên cứu 2: Hành vi khách hàng và truyền thông tích hợp trong du lịch</i>								
9	Determinants of students' scholastic achievement - A practical circumstance at Banking Institute of Ho Chi Minh City, Vietnam Link tại đây	4	Tác giả liên hệ	Global Scientific Journals e-ISSN 2320-9186			9(5): 1273-1283	5/2021
10	The effect of leadership characteristics on working performance of employees at TST Tourism & Trade Service Joint Stock Company in Vietnam Link tại đây	3	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Global Scientific Journals e-ISSN: 2320-9186			9(11): 1697-1705	11/2021
11	Students' perception of online learning during the COVID pandemic: A case study on the students of Banking University of Ho Chi Minh City Link tại đây	2	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Global Scientific Journals e-ISSN: 2320-9186			10(10): 2184-2196	10/2022

12	The service quality factors affecting customer satisfaction in transfers and payments at Asia Commercial Bank Joint Stock Company in Ho Chi Minh City Link tại đây	2	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Global Scientific Journals e-ISSN: 2320-9186			11(11): 1099-1117	11/2023
13	Factors of social networking influencing tourists' destination selection in Ho Chi Minh City Link tại đây	2	Tác giả chính	Revista de Gestão Social e Ambiental e-ISSN: 1981-982X			18(2): 1-17	5/2024
14	Youth Entrepreneurial Intentions and the Mediating Effect of Motivation: Evidence from Ho Chi Minh City, Vietnam Link tại đây	2	Tác giả liên hệ	Journal of Hunan University Natural Sciences e-ISSN: 1674-2974			51(6)	6/2024
15	The influence of integrated marketing communication on the cultural tourism product selection intentions among youth in Ho Chi Minh City, Vietnam Link tại đây	2	Tác giả liên hệ	International Journal of Innovative Research and Scientific Studies (IJIRSS) e-ISSN: 2617-6548	Scopus Q3		8(1): 1087-1099	2/2025
16	Impact of integrated marketing communications on Generation Z tourists' revisit intention, with destination satisfaction as a mediating factor: A case study of Vung Tau, Vietnam Link tại đây	2	Tác giả liên hệ	International Journal of Advanced and Applied Sciences e-ISSN: 2313-3724 ISSN: 2313-626X	Scopus Q3, ESCI		12(3): 78-90	3/2025
17	Factors Influencing the Intention to Choose Green Tourism among	1	Tác giả chính (Tác	Ianna Journal of Interdisciplinary Studies (IJIS)	Scopus Q1		7(2): 570-582	5/2025

	Young People in Ho Chi Minh City, Vietnam Link tại đây		giả đứng đầu và liên hệ)	e-ISSN: 2735-9891 ISSN: 2735-9883	Impact Factor: 4.5			
18	The Application of Artificial Intelligence (AI) to Transform Organizational Culture in the Banking and Finance Sector: A Case Study in Ho Chi Minh City Link tại đây	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Proceedings of the International Symposium on Management e-ISSN: 3047-857X			22: 1213- 1218	6/2025
B	Các bài báo đăng trên tạp chí trong nước							
B1	Hướng nghiên cứu 1: Phát triển bền vững trong Du lịch							
19	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia phát triển du lịch cộng đồng: Góc nhìn của người dân địa phương tại miền Tây Nam Bộ	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			Số 16: 168- 174	4/2025
20	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với quản lý nguồn nhân lực xanh trong lĩnh vực du lịch góp phần phát triển bền vững	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			Số 603: 1-6	6/2025
21	Tác động của nhận thức người lao động ngành du lịch về trách nhiệm xã hội trong việc bảo vệ môi trường và văn hóa địa phương tại TP. Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương ISSN: 0886-3806			Số 2: 107- 112	6/2025
22	Quản lý nguồn nhân lực xanh trong lĩnh vực du lịch cộng đồng phát triển bền vững	1	Tác giả chính (Tác giả đứng đầu và liên hệ)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			Số 604: 1-6	6/2025

23	Thúc đẩy quản lý nguồn nhân lực xanh hướng tới phát triển kinh doanh bền vững tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực du lịch ở Việt Nam	1	Tác giả chính (<i>Tác giả đứng đầu và liên hệ</i>)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			Số 605: 1-6	6/2025
B2 <i>Hướng nghiên cứu 2: Hành vi khách hàng và truyền thông tích hợp trong du lịch</i>								
24	Ảnh hưởng của nội dung mạng xã hội đến quyết định lựa chọn điểm đến du lịch của du khách – Nghiên cứu trường hợp Thành Phố Hồ Chí Minh	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng Châu Á ISSN: 2615-9813			Số 228: 137-152	3/2025
25	Ảnh hưởng của truyền miệng điện tử đến ý định mua tour du lịch nội địa của giới trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính (<i>Tác giả đứng đầu và liên hệ</i>)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			Số 10: 182-185	5/2025
26	Những nhân tố ảnh hưởng đến ý định đi du lịch Thái Lan của giới trẻ tại TP. Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính (<i>Tác giả đứng đầu và liên hệ</i>)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			Số 501: 1-7	6/2025
27	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định quay lại TP. Hồ Chí Minh của du khách quốc tế	1	Tác giả chính (<i>Tác giả đứng đầu và liên hệ</i>)	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866-7756			Số 20: 154-158	6/2025
28	Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng thu hút khách du lịch quốc tế đến Thành phố Hồ Chí Minh	1	Tác giả chính (<i>Tác giả đứng đầu và liên hệ</i>)	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			Số 603: 1-6	6/2025

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: **05 bài**, với số thứ tự trong Mẫu 1, Mục B: [5], [8], [15], [16], [17].

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):
 - Giờ giảng dạy
 - + Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
 - + Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):
 - Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:
 - + Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐
 - Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:
 - + Đã hướng dẫn chính ☐ 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)
 - Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:
 - c) Nghiên cứu khoa học
 - Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐
 - Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:
 - Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐
 - Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:
 - Không đủ số CTKH là tác giả chính:
 - + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐
 - Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:
 - + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐
 - Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:
- (*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bùi Đức Sinh